

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH NĂM 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: Trường Sĩ quan Công binh.

Tên dân sự: Trường Đại học Ngô Quyền.

2. Mã trường: SNH.

3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 229B, đường Bạch Đằng, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo: www.tsqcb.edu.vn.

5. Địa chỉ các trang mạng xã hội của cơ sở đào tạo: <https://www.facebook.com/TYDHNQ>

6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 02743.859.632 hoặc 0985.52.52.18

7. Tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

STT	Lĩnh vực/ Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Chỉ tiêu tuyển sinh	Số SV trúng tuyển nhập học	Số SV tốt nghiệp	Tỷ lệ SV tốt nghiệp đã có việc làm
1	An ninh, quốc phòng					
1.1	Chỉ huy kỹ thuật Công binh	Đại học	227	243	187	100
	Tổng		227	243	187	100

8. Thông tin tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất

8.1. Phương thức tuyển sinh của 2 năm gần nhất (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển).

- Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Xét tuyển học sinh giỏi bậc THPT theo quy định của Bộ Quốc phòng;

- Xét tuyển trên cơ sở kết quả của Kỳ thi tốt nghiệp THPT. Thí sinh đăng ký và dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8.2. Điểm trúng tuyển của 2 năm gần nhất

STT	Lĩnh vực/ Ngành/ Nhóm ngành/ tổ hợp xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Năm 2022			Năm 2023		
			Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển
1	An ninh, quốc phòng							
1.1	Chi huy kỹ thuật Công binh	Kết quả thi THPT	252	252		227	243	
1.1.1	<i>Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Bắc</i>							
1.1.1.1	Tổ hợp 1: A00		164	164	23.50		164	16.25
1.1.1.2	Tổ hợp 2: A01							
1.1.2	<i>Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Nam</i>							
1.1.2.1	Tổ hợp 1: A00		88	88	21.40		79	23.20
1.1.2.2	Tổ hợp 2: A01							

9. Thông tin danh mục ngành được phép đào tạo

STT	Tên ngành	Mã ngành	Số văn bản mở ngành	Ngày tháng năm ban hành văn bản cho phép mở ngành	Số văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Ngày tháng năm ban hành văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Trường tự chủ ban hành hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm đã tuyển sinh và đào tạo gần nhất với năm tuyển sinh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Chi huy kỹ thuật Công binh	7860228	180/1998/QĐ-TTg	21/09/1998	808/QĐ-BGDĐT	12/03/2018		1999	2023

10. Điều kiện bảo đảm chất lượng

Đường link các điều kiện bảo đảm chất lượng:
<http://www.tsqcb.edu.vn/tsqcb/cat/quan-su/>

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY

1. Tuyển sinh chính quy đại học

1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

- Hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ theo quy định của pháp luật về nghĩa vụ quân sự, có thời gian phục vụ tại ngũ 12 tháng trở lên, tính đến tháng 4 năm 2024 (quân nhân nhập ngũ từ năm 2023 trở về trước); Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ trong Quân đội đủ 12 tháng trở lên, tính đến tháng 9 năm 2024. Nếu có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào Trường được Ban Tuyển sinh quân sự cấp trung đoàn và tương đương lập hồ sơ sơ tuyển đối với các thí sinh đủ tiêu chuẩn, gửi hồ sơ sơ tuyển về trường theo đúng quy định của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng.

- Nam thanh niên ngoài Quân đội (kể cả quân nhân đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân), số lượng đăng ký dự tuyển không hạn chế.

1.2. Phạm vi tuyển sinh: Trong cả nước.

1.3. Phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển)

- **Phương thức 1:** Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Xét tuyển học sinh giỏi bậc THPT theo quy định của Bộ Quốc phòng;

- **Phương thức 2:** Xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do các trường đại học trong nước tổ chức (*Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*).

+ Có kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội từ 75 điểm trở lên (thang điểm tối đa là 150 điểm).

+ Có kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh từ 600 điểm trở lên (thang điểm tối đa là 1.200 điểm).

- **Phương thức 3:** Xét tuyển dựa vào học bạ Trung học phổ thông.

+ Có điểm tổng kết chung từng năm học Trung học phổ thông đạt từ 7,0 trở lên.

+ Điểm tổng kết từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển của trường trong từng năm học THPT đạt từ 7,5 điểm trở lên.

- **Phương thức 4:** Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024.

- **Thực hiện xét tuyển lần lượt từ Phương thức 1 đến Phương thức 4, thí sinh được tham gia xét tuyển tất cả các phương thức tuyển sinh của trường; trong đó, thực hiện xét tuyển sớm từ Phương thức 1 đến Phương thức 3 (riêng đối tượng ưu tiên xét tuyển và đối tượng học sinh giỏi bậc Trung học phổ thông, tổ chức xét tuyển ngay sau khi Bộ GD&ĐT công bố điểm Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024).**

1.4. Chi tiêu tuyển sinh: Chi tiêu theo Ngành/Nhóm ngành, theo từng phương thức xét tuyển và trình độ đào tạo.

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/nhóm ngành xét tuyển	Tên ngành/nhóm ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2	
							Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Đại học	7860228	Chi huy kỹ thuật công binh	301	Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8) Xét tuyển thẳng theo Đề án của CSĐT	10	A00		A01	
2	Đại học	7860228	Chi huy kỹ thuật công binh	303	Xét tuyển thẳng theo Đề án của CSĐT	27	A00		A01	
3	Đại học	7860228	Chi huy kỹ thuật công binh	402	Sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực, đánh giá tư duy của Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức	50	A00		A01	
4	Đại học	7860228	Chi huy kỹ thuật công binh	200	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)	25	A00		A01	
5	Đại học	7860228	Chi huy kỹ thuật công binh	100	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	139	A00		A01	

5. Ngưỡng đầu vào

Sẽ thông báo sau khi có kết quả thi THPT năm 2024

6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của trường: mã trường, mã ngành/ nhóm ngành xét tuyển, mã phương thức xét tuyển, tổ hợp xét tuyển và quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp; các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển.

Ngành học	Mã trường	Mã ngành	Mã phương thức xét tuyển	Tổ hợp môn xét tuyển	Ghi chú
Chi huy Kỹ thuật Công binh	SNH	7860228	100	1. Toán, Lý, Hoá 2. Toán, Lý, Tiếng Anh	Sử dụng một điểm chuẩn cho 2 tổ hợp A00 và A01

7. Tổ chức tuyển sinh: Thời gian; hình thức, điều kiện nhận hồ sơ dự tuyển/thi tuyển; các điều kiện xét tuyển/thi tuyển.

7.1. Phương thức 1. Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển học sinh giỏi bậc Trung học phổ thông

7.1.1. Đối tượng xét tuyển

7.1.1.1. Đối tượng xét tuyển thẳng

* Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 và Điểm a, Khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh, như sau:

- Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đã tốt nghiệp THPT.

- Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024 được xét tuyển thẳng vào Trường Sĩ quan Công binh theo môn (hoặc lĩnh vực) Toán đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.

* Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Điểm b và Điểm c, Khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh (không quá 3% so với chỉ tiêu), như sau:

- Đối tượng:

+ Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ.

+ Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Tiêu chuẩn:

+ Về học lực, thí sinh đạt các tiêu chuẩn:

- Kết quả học tập 3 năm (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) đạt học lực khá trở lên, trong đó điểm tổng kết trung bình môn học năm lớp 12 của 3 môn học theo tổ hợp thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng phải đạt khá trở lên.

- Điểm các bài thi hoặc môn thi xét tốt nghiệp THPT đạt từ 6,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

+ Về hạnh kiểm (rèn luyện): Xếp loại hạnh kiểm (rèn luyện) các năm học THPT hoặc tương đương của thí sinh phải đạt khá trở lên. Những thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Điểm b và Điểm c, Khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh phải học bổ sung kiến thức 1 (một) năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Hiệu trưởng Nhà trường quy định.

7.1.1.2. Đối tượng ưu tiên xét tuyển

- Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 và Điểm a, Khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh nhưng không dùng quyền xét tuyển thẳng, được ưu tiên xét tuyển vào các ngành theo nguyện vọng.

- Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024 được ưu tiên xét tuyển vào Trường Sĩ quan Công binh theo môn (hoặc lĩnh vực) Toán đạt giải khuyến khích (hoặc giải tư) trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

7.1.1.3. Đối tượng xét tuyển học sinh giỏi bậc THPT Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024, đạt học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 và có một trong các điều kiện sau:

- Tham gia kỳ thi HSG bậc THPT cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt giải nhất, nhì, ba môn Toán.

- Có kết quả điểm bài thi đánh giá năng lực quốc tế SAT từ 1.068 điểm trở lên hoặc tổng điểm trung bình bài thi ACT từ 18 điểm trở lên (chứng chỉ còn thời hạn sử dụng đến thời điểm xét tuyển).

- Có kết quả điểm ngoại ngữ IELTS 5.5 điểm hoặc TOEFL iBT 55 điểm trở lên (chứng chỉ còn thời hạn sử dụng đến thời điểm xét tuyển).

7.1.2. Quy trình xét tuyển

- Thực hiện xét tuyển theo thứ tự: **Xét tuyển thẳng; Ưu tiên xét tuyển; Xét tuyển diện HSG bậc THPT.**

- Trường hợp số thí sinh đăng ký xét tuyển vượt quá chỉ tiêu quy định, thực hiện xét tuyển theo thứ tự: Tuyển thí sinh đạt giải HSG cấp tỉnh, thành phố (trực thuộc Trung ương); thí sinh có chứng chỉ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế; thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế.

- Trong trường hợp các thí sinh có cùng điều kiện về điểm xét tuyển, thực hiện như sau:

+ Đối với thí sinh đoạt giải HSG cấp tỉnh, thành phố (trực thuộc trung ương), tuyển theo thứ tự thí sinh đạt giải cao trở xuống (không phân biệt môn đoạt giải trong tổ hợp xét tuyển).

+ Đối với thí sinh có chứng chỉ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế, tuyển theo thứ tự thí sinh đạt kết quả cao nhất trở xuống.

7.1.3. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ

- Thí sinh làm 01 bộ hồ sơ xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển, xét tuyển học sinh giỏi bậc THPT nộp về Ban TSQS cấp huyện (cùng với hồ sơ sơ tuyển) trước ngày 20/6/2024 tại Ban TSQS cấp huyện (nơi thí sinh đăng ký sơ tuyển).

- Ban TSQS cấp huyện, Ban TSQS cấp tỉnh thẩm định, gửi hồ sơ đủ tiêu chuẩn về Nhà trường trước ngày 30/6/2024.

7.1.4. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

* Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển:

- Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển (theo mẫu của Bộ Quốc phòng tại Website hoặc tại huyện đội).

- Bản photocopy Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn HSG quốc gia hoặc Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia môn (hoặc lĩnh vực) Toán và giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên khác (nếu có).

- Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

* Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển HSG bậc THPT:

- Phiếu đăng ký xét tuyển diện HSG bậc THPT (theo mẫu của Bộ Quốc phòng tại Website hoặc tại huyện đội).

- Ít nhất một trong các bản sao hợp lệ sau: Giấy chứng nhận đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi HSG cấp tỉnh, thành phố (trực thuộc Trung ương) môn Toán hoặc chứng nhận kết quả bài thi đánh giá năng lực quốc tế hoặc chứng nhận kết quả điểm ngoại ngữ và giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên khác (nếu có).

- Bản sao hợp lệ học bạ 3 năm học THPT.

- Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

* Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển, xét tuyển HSG bậc THPT bắt buộc phải đăng ký, dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 theo quy định.

7.1.5. Tiêu chí phụ

7.1.5.1. Đối tượng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế; ưu tiên xét tuyển và xét tuyển HSG bậc THPT Trường hợp có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn được xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển, xét tuyển HSG bậc THPT như nhau, số lượng vượt quá chỉ tiêu quy định, các trường xét theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết môn học của môn đoạt giải đăng ký xét tuyển trong 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có điểm tổng kết môn học của môn đoạt giải đăng ký xét tuyển trong năm học THPT lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển. Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Nhà trường tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

7.1.5.2. Đối tượng quy định tại điểm b và điểm c, khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, Nhà trường xét theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 11 cao hơn sẽ trúng tuyển. Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Nhà trường, tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

7.2. Phương thức 2. Theo kết quả thi đánh giá năng lực

7.2.1. Đối tượng

- Xét tuyển đối với thí sinh có kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội từ 75 điểm trở lên (thang điểm tối đa 150 điểm).

- Xét tuyển đối với thí sinh có kết quả thi đánh giá năng lực Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh từ 600 điểm trở lên (thang điểm tối đa 1.200 điểm).

7.2.2. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Phiếu đăng ký xét tuyển (tải tại đây).

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận điểm Kỳ thi đánh giá năng lực.

- Bản sao hợp lệ học bạ 3 năm học THPT.

- Bản sao căn cước công dân.

- Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

7.2.3. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ

- Thời gian: Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển vào Nhà trường trước ngày 20/6/2024 (theo dấu bưu điện).

- Địa điểm: Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển trực tiếp tại Nhà trường hoặc chuyển phát nhanh qua đường bưu điện theo địa chỉ: Ban Tuyển sinh, Phòng Đào tạo, Trường Sĩ quan Công binh, Số 229B đường Bạch Đằng, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Điện thoại: 0985.52.52.18

7.2.4. Nguyên tắc xét tuyển

- Thực hiện xét tuyển theo tổng điểm của thí sinh sau khi được quy đổi (theo thang điểm 30), xét tuyển từ thí sinh đạt điểm cao nhất đến hết chỉ tiêu.

- Tổng điểm đạt được được làm tròn đến 3 chữ số thập phân.

7.2.5. Tổng điểm xét tuyển

* Điểm xét tuyển từ kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội, tổng điểm đạt được sau khi quy đổi được tính theo công thức: Tổng điểm đạt được (theo thang điểm 30) = Tổng điểm của thí sinh trong Kỳ thi đánh giá năng lực (theo thang điểm 150)/5.

* Điểm xét tuyển từ Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, tổng điểm đạt được sau khi quy đổi được tính theo công thức: Tổng điểm đạt được (theo thang điểm 30) = Tổng điểm của thí sinh trong Kỳ thi đánh giá năng lực (theo thang điểm 1.200)/40.

7.2.6. Tiêu chí phụ Trường hợp có nhiều thí sinh có cùng mức tổng điểm xét tuyển, số lượng vượt quá chỉ tiêu quy định, Nhà trường xét theo các tiêu chí phụ như sau:

+ Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm học bạ tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm học bạ tổng kết năm học lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có tổng cộng điểm học bạ tổng kết năm học lớp 11 cao hơn sẽ trúng tuyển. Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Hội đồng tuyển sinh Nhà trường tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

7.3. Phương thức 3. Xét tuyển theo kết quả học bạ THPT

7.3.1. Đối tượng Thí sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông có điểm tổng kết chung từng năm học đạt 7,0 trở lên và điểm tổng kết các môn thuộc tổ hợp xét tuyển A00 hoặc A01 của từng năm học đạt 7,5 trở lên.

7.3.2. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Phiếu đăng ký xét tuyển (tải tại đây).
- Bản sao hợp lệ học bạ 3 năm học THPT.
- Bản sao căn cước công dân.
- Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

7.3.3. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ

- Thời gian: Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển vào Nhà trường trước ngày 20/6/2024 (theo dấu bưu điện).

- Địa điểm: Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển trực tiếp tại Nhà trường hoặc chuyển phát nhanh qua đường bưu điện theo địa chỉ: Bộ phận Tuyển sinh, Phòng Đào tạo, Trường Sĩ quan Công binh, Số 229B đường Bạch Đằng, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Điện thoại: 0985.52.52.18

7.3.4. Nguyên tắc xét tuyển Căn cứ vào tổng điểm xét tuyển của từng thí sinh và tổng số thí sinh đăng ký xét tuyển, các thí sinh được xếp loại từ cao xuống thấp; xét tuyển từ thí sinh đạt điểm cao nhất đến hết chỉ tiêu.

7.3.5. Tổng điểm xét tuyển

- Sử dụng điểm tổng kết các môn trong học bạ THPT theo các tổ hợp xét tuyển thí sinh đăng ký trong hồ sơ sơ tuyển, gồm:

+ Tổ hợp xét tuyển A00 gồm các môn: Toán, Vật lý, Hóa học.

+ Tổ hợp xét tuyển A01 gồm các môn: Toán, Vật lý, Tiếng Anh.

- Tổng điểm xét tuyển là tổng cộng của điểm trung bình tổng kết từng môn trong 3 năm học THPT (theo tổ hợp A00 hoặc A01) cộng với điểm ưu tiên của thí sinh (theo thang điểm 30); điểm trung bình tổng kết từng môn và tổng điểm xét tuyển được làm tròn đến 2 số thập phân.

Tiêu chí phụ Trường hợp nhiều thí sinh có cùng mức tổng điểm xét tuyển, số lượng vượt quá chỉ tiêu quy định, xét theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Điểm trung bình tổng kết trong 3 năm học THPT môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có điểm trung bình tổng kết trong 3 năm học THPT môn Vật lý cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có điểm trung bình tổng kết trong 3 năm học THPT môn Hóa học (hoặc Tiếng Anh) cao hơn sẽ trúng tuyển. Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Hội đồng tuyển sinh Nhà trường tổng hợp, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

7.4. Phương thức 4. Xét tuyển từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024

7.4.1. Tổ hợp môn xét tuyển Nhà trường xét tuyển theo tổ hợp A00 (Toán, Vật lý, Hóa học) và A01 (Toán, Vật lý, tiếng Anh).

7.4.2. Điều kiện xét tuyển

- Nhà trường chỉ xét tuyển đối với những thí sinh đã qua sơ tuyển các trường thuộc nhóm 1 (gồm các học viện: Hậu cần, Hải quân, Biên phòng, Phòng không-Không quân (hệ chỉ huy tham mưu) và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Đặc công, Pháo binh, Tăng-Thiết giáp, Phòng hóa, Thông tin, **Công binh**) và đủ tiêu chuẩn theo quy định của Ban TSQS Bộ Quốc phòng.

- Thí sinh đăng ký hồ sơ và tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Trường hợp thí sinh không đủ điều kiện sơ tuyển hoặc đăng ký xét tuyển vào Nhà trường nhưng không sơ tuyển tại các trường thuộc nhóm 1 thì không được xét tuyển.

7.4.3. Đăng ký xét tuyển

7.4.3.1. Thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đào tạo đại học quân sự trên hệ thống (qua Cổng Thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia) theo kế hoạch chung và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; thí sinh nộp lệ phí đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT.

7.4.3.2. Đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất):

- Thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển và điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT. Thí sinh phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào Trường Sĩ quan Công binh; các nguyện vọng còn lại thí sinh đăng ký vào các trường ngoài Quân đội.

- Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin đăng ký xét tuyển và đăng ký dự thi. Nhà trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin đăng ký xét tuyển và dữ liệu đăng ký dự thi với hồ sơ gốc.

7.4.3.3. Điều chỉnh nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất):

- Thí sinh đủ điều kiện sơ tuyển vào các trường nhóm 1, được lựa chọn điều chỉnh nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) xét tuyển vào một trong các học viện, trường như sau:

+ Các học viện: Hậu cần, Hải quân, Biên phòng, Phòng không - Không quân (hệ chỉ huy tham mưu).

+ Các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Đặc công, Pháo binh, Tăng - Thiết giáp, Phòng hóa, Thông tin, Công binh.

- Điều chỉnh theo đúng tổ hợp xét tuyển A00 hoặc A01 và nơi đăng ký thường trú phía Bắc hoặc phía Nam.



- Thời gian, phương pháp điều chỉnh thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Quốc phòng.

7.4.4. Tổ chức xét tuyển đợt 1

7.4.4.1. Điều kiện xét tuyển Nhà trường tổ chức xét tuyển vào đào tạo Sĩ quan Chỉ huy Kỹ thuật Công binh cấp phân đội trình độ đại học đối với những thí sinh:

- Có đủ điều kiện tiêu chuẩn về sơ tuyển của các trường thuộc nhóm 1 theo quy định của Bộ Quốc phòng.

- Tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 để lấy kết quả xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào Nhà trường theo tổ hợp A00 hoặc A01.

7.4.4.2. Xét tuyển đợt 1

- Sau khi kết thúc thời gian đăng ký xét tuyển, Nhà trường tham khảo thông tin trên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT để chuẩn bị phương án tuyển sinh phù hợp.

- Sau khi kết thúc thời gian thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển, Nhà trường khai thác thông tin trên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT để dự kiến điểm trúng tuyển, dự kiến danh sách thí sinh trúng tuyển.

- Sau khi có thông báo điểm chuẩn của Ban TSQS Bộ Quốc phòng, Nhà trường cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển lên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và <http://www.tsqcb.edu.vn> của Nhà trường.

7.4.2.3. Quy định xét tuyển

- Căn cứ vào tổng điểm thi của thí sinh gồm: tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng tổ hợp xét tuyển A00 hoặc A01, cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực và được làm tròn đến hai chữ số thập phân; thực hiện xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm thi cao nhất trở xuống đến đủ chỉ tiêu tuyển sinh.

- Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí phụ như sau:

+ Tiêu chí 1: Thí sinh có điểm thi môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng bằng điểm, cùng có tiêu chí 1 như nhau thì xét đến tiêu chí 2, thí sinh có điểm thi môn Vật lý cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 2, Trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng bằng điểm, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2 như nhau thì xét đến tiêu chí 3, thí sinh có điểm thi môn Hóa hoặc môn tiếng Anh cao hơn sẽ trúng tuyển. Trường hợp xét đến tiêu chí 3 vẫn chưa đủ chỉ tiêu, thì Chủ tịch HĐTS Nhà trường báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

8. Chính sách ưu tiên

Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định

của Bộ Quốc phòng.

9. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển

Theo quy định của Bộ GD&ĐT và Bộ Quốc phòng.

10. Học phí dự kiến với sinh viên chính quy; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm (nếu có)

Thí sinh trúng tuyển vào đào tạo sĩ quan được Quân đội bảo đảm về ăn, ở, mặc, phụ cấp hằng tháng, không phải đóng học phí, được bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng phục vụ cho học tập.

11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm

Thực hiện theo kế hoạch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Quốc phòng.

12. Việc CSĐT thực hiện các cam kết đối với thí sinh giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro

Giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan tới công tác xét tuyển của nhà trường theo quy định của pháp luật.

Nhà trường thực hiện các cam kết đối với thí sinh; tư vấn, hỗ trợ và giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro.

13. Thông tin tuyển sinh các ngành đào tạo đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước

13.1. Thông tin về doanh nghiệp hợp tác đào tạo.

13.2. Các thông tin triển khai áp dụng cơ chế đào tạo đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học (không trái các quy định hiện hành).

14. Tài chính

14.1. Tổng nguồn thu hợp pháp/năm của trường.

14.2. Tổng chi phí đào tạo trung bình 1 sinh viên/năm của năm liền trước năm tuyển sinh.

15. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành)./

Cán bộ kê khai

Trung tá Trần Văn Mạnh

Điện thoại: 0985.525.218

Email: manhtran.army@gmail.com

Ngày 12 tháng 6 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG




Đại tá Nguyễn Duy Cảnh